

Số: 47 /NQ-HĐND

Quảng Tân, ngày 14 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Tân

(Mốc thời gian giám sát: từ 01/7/2025 đến 30/9/2026)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ QUẢNG TÂN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 5 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Chương trình giám sát số 16/NQ-HĐND, ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Thường trực HĐND xã về Chương trình giám sát năm 2026;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 260/BC-ĐGS ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân xã về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Tân; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Tán thành với Báo cáo số 260/BC-ĐGS ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân xã về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Quảng Tân (mốc thời gian giám sát từ ngày 1/7/2025 đến 30/9/2026) với những nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả đạt được

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết số 15-NQ/ĐU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Xác định công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính và triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị. UBND xã đã ban hành 20 quyết định, kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, cải cách hành chính, đồng thời giao nhiệm vụ, chỉ tiêu cho các bộ phận chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể và các thôn. Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền được quan tâm thực hiện đạt được kết quả nhất định. Hệ thống quản lý văn bản điện tử, ký số, dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ được triển khai tương đối đồng bộ. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong sản xuất nông nghiệp, quảng bá sản phẩm, thanh toán không dùng tiền mặt và thương mại điện tử đã có chuyển biến bước đầu. Các mô hình hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số được triển khai; Thành lập và duy trì hoạt động của 15 Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã; Việc cấp căn cước công dân, định danh điện tử mức độ 2, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, học bạ điện tử và các nền tảng số trong lĩnh vực giáo dục, y tế được quan tâm thực hiện. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 98,70%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 96,75%; số hóa thành phần hồ sơ đầu vào đạt 100%.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh đánh giá nội dung ưu điểm, kết quả đạt được, Đoàn giám sát đã chỉ ra 05 tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Một số hạn chế chủ yếu là: Việc theo dõi, đánh giá, tổ chức sơ kết, tổng kết kế hoạch thực hiện chuyển đổi số tại các đơn vị chưa thường xuyên; nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức và người dân còn hạn chế. Khả năng khai thác dữ liệu, sử dụng các nền tảng số giữa cán bộ, công chức chưa đồng đều; việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xử lý công việc mới ở bước đầu. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ; một số thiết bị, phần mềm đã cũ, cấu hình thấp, hệ thống mạng có thời điểm quá tải, chưa đáp ứng tốt yêu cầu vận hành các nền tảng số. Chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế số chưa đồng đều. Tỷ lệ hộ kinh doanh sử dụng phần mềm quản lý doanh thu, theo dõi hàng hóa, sổ sách điện tử còn thấp; Việc quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên môi trường số chưa trở thành phương thức phổ biến, thường xuyên. Hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng chưa phát huy đầy đủ vai trò; hiệu quả hoạt động chưa cao. Việc hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến,

sử dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp cận các tiện ích số chưa thường xuyên.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã tán thành với đề nghị của Đoàn giám sát, yêu cầu UBND xã tổ chức thực hiện khắc phục những tồn tại, hạn chế Đoàn giám sát đã chỉ ra tại điểm 2 mục III của báo cáo kết quả giám sát. Đồng thời nhấn mạnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Nâng cao công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn xã, tăng cường hình thức hướng dẫn trực tiếp, “cầm tay chỉ việc”, giúp người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số. Kết nối các doanh nghiệp tổ chức các hội nghị, hội thảo về khoa học công nghệ, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm và quảng bá sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương.

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của UBND xã và các cơ quan, đơn vị đã ban hành.

4. Tăng cường phối hợp với cơ quan thuế, ngân hàng, doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan chuyên môn để hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã và doanh nghiệp. Tập trung vào các nội dung còn hạn chế: phần mềm quản lý sản xuất, kinh doanh; hóa đơn điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt; thương mại điện tử; truy xuất nguồn gốc; quảng bá và tiêu thụ sản phẩm trên môi trường số, từng bước nâng cao giá trị sản phẩm thông qua ứng dụng công nghệ số.

5. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng khai thác dữ liệu, sử dụng các nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức. Ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, thay thế các thiết bị đã cũ, cấu hình thấp, không đảm ứng yêu cầu, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hạ tầng, trang thiết bị trên địa bàn xã, nhất là các vùng lõm sóng¹.

6. Rà soát, đánh giá thực chất hiệu quả hoạt động của 15 Tổ công nghệ số cộng đồng; có kế hoạch, các giải pháp phù hợp để bảo đảm điều kiện hoạt động của các Tổ công nghệ đảm bảo hiệu quả. Quan tâm đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyển đổi số tại UBND xã, các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự

¹ Bon Diêng Đu; Bon Phi Lơ Te 1; Bon Bu Ndong (trụ sở UBND xã Quảng Tân); Bon Jâng Kriêng; Thôn Tân Bình

nghiệp giáo dục, y tế, 15 nhà văn hóa thôn, bon; từng bước trang bị máy tính kết nối Internet phục vụ hoạt động của thôn, bon và Tổ công nghệ số cộng đồng.

7. Về chế độ thông tin, báo cáo và khắc phục sau giám sát: Đề nghị Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể đối với từng nội dung tồn tại, hạn chế được Đoàn giám sát chỉ ra.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2027 Hội đồng nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Quảng Tân khóa IX, kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:

- TT Hội đồng nhân dân tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT Hội đồng nhân dân xã;
- UBND; UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Các thôn, bon, bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Bá Bằng